

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 7 năm 2020.

Số: 20/2020/QĐST-DS.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2020/TLST-DS, ngày 17/01/2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1965;

Địa chỉ Khu Thượng phường K, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Bá Ch, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1950; Địa chỉ: Khu Thượng, phường K, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1957; Địa chỉ: Khu Dương Ổ, phường Ph, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1974. Địa chỉ: Khu Thượng, phường K, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

3. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; Địa chỉ: Khu Thượng, phường K, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

4. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; Địa chỉ: Khu Thượng, phường K, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

5. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1981; Địa chỉ: Khu Thượng, phường K, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

6. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn Đông Sơn, xã V, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

7. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; Thôn Mao Dộc, xã Ph, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

8. Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, khu Hòa Đình, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Di sản thừa kế của cụ Nguyễn Bá G và cụ Nguyễn Thị M để lại là 922m² đất tại khu thượng, phường K, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Toàn bộ diện tích đất này đã được ông Nguyễn Bá Ch và bà Nguyễn Thị Nh chia tách thành 08 thửa đất gồm: Thửa đất số 257, tờ bản đồ số 5, diện tích 72m²; Thửa số 271, tờ bản đồ số 5, diện tích 130,3m²; Thửa số 272, tờ bản đồ số 5, diện tích 134,9m²; Thửa số 273, tờ bản đồ số 5, diện tích 140,6m²; Thửa số 274, tờ bản đồ số 5, diện tích 75,2m²; Thửa số 275, tờ bản đồ số 5, diện tích 77,5m²; Thửa số 276, tờ bản đồ số 5, diện tích 79,7m²; Thửa số 277, tờ bản đồ số 5, diện tích 211,8m² tại khu Thượng, phường Khắc Niêm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên người sử dụng đất là hộ ông Nguyễn Bá Ch. Ông Ch, bà Nh trích chia phần di sản thừa kế cho bà Nguyễn Thị M là quyền sử dụng thửa đất số 271, tờ bản đồ số 5, diện tích 130,3m² tại khu Thượng, phường K, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, ngày 20/4/2017 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên người sử dụng đất là hộ ông Nguyễn Bá Ch. Người sử dụng đất của 07 thửa đất còn lại là ông Nguyễn Bá Ch, bà Nguyễn Thị Nh.

Về chi phí tố tụng : Bà M tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định và định giá tài sản là 6.500.000 đồng (Xác nhận chị M đã nộp đủ)

Về án phí: Ông Ch và bà Nh là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí. Bà M phải chịu 19.095.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 19.830.000 đồng tại biên lai thu số : AA/2019/0000125 ngày 16/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Trả lại bà Nguyễn Thị M 735.000 đồng tạm ứng án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thành phố.
- THADS thành phố.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhàn